

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25-5-2022

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng N Thành

2. Bà Bùi Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm C1 khai vụ án thụ lý số 71/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/3/2022 về việc ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04 ngày 10/5/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997

HKTT: Thôn H, xã L1, huyện L, Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: Thôn C, xã V, huyện L, tỉnh Hải Dương.

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Văn H1, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn H, xã L1, huyện L, Hải Dương.

3. *Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Trắc P, sinh năm 1961, địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện L, tỉnh Hải Dương.

- Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1961, địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện L, tỉnh Hải Dương.

- Ông Vũ Văn C1, sinh năm 1971, địa chỉ: Thôn H, xã L1, huyện L, tỉnh Hải Dương.

(Tại phiên tòa chị N, những người làm chứng đều vắng mặt nhưng trước đó họ đã đề nghị xét xử vắng mặt; anh H1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn và lời khai của nguyên đơn thể hiện: Chị N và anh H1 kết hôn ngày 30/9/2020, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L1, huyện L, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 11 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, lối sống; vợ chồng chung sống thiếu sự quan tâm, chia sẻ, không có sự yêu thương và chăm sóc lẫn nhau. Gia đình hai bên đã khuyên bảo nhiều lần nhưng tình trạng vợ chồng vẫn không được cải thiện. Từ tháng 11/2021 chị đã bỏ về nhà đẻ ở và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Chị xác định không còn tình cảm với anh H1 nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh H1.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản, C1 sức, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, TAND huyện Thanh Hà đã nhiều lần triệu tập và tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật nhưng bị đơn không đến Tòa án làm việc.

* Lời khai của người làm chứng là bà Phạm Thị H2 và ông Nguyễn Trắc P (là bố mẹ đẻ chị N), ông Vũ Văn C1 (bố đẻ anh H1) cũng như kết quả xác minh tại địa phương thể hiện: Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị N, anh H1 đã nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng trong tính cách và lối sống. Gia đình hai bên đã khuyên giải nhiều lần nhưng tình trạng vợ chồng vẫn không được cải thiện. Từ cuối năm 2021 chị N đã bỏ về nhà đẻ ở và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, không thể khắc phục được.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, 228, 229, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự: Về quan hệ hôn nhân, xử cho chị N ly hôn anh H1. Nguyên đơn chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra C1 khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn, người làm chứng vắng mặt nhưng trước đó họ đã đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng theo quy định tại Điều 227, 228, 229 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị N và anh H1 có đăng ký kết hôn tại UBND xã L1, huyện L, tỉnh Hải Dương trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của đương sự, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị N, anh H1 đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Gia đình hai bên đã khuyên bảo nhiều lần nhưng tình trạng vợ chồng vẫn không được cải thiện. Thực tế, vợ chồng đã sống ly thân từ nhiều tháng nay, không ai quan tâm đến ai. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử chị N ly hôn anh H1 là phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về con chung*: Không có nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết.

[4]. *Về tài sản, C1 sức, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 229, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Nguyễn Thị N ly hôn anh Vũ Văn H1.

2. Về án phí: Chị N phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0003405 ngày 11/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; chị N đã thi hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã L1, Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung